

Số: 757 /BV-TCHC&TCKT
Về việc chào giá bảo hiểm cháy nổ bắt buộc

An Giang, ngày 25 tháng 5 năm 2026

Kính gửi: Quý công ty, đơn vị.

Bệnh viện Phổi Kiên Giang hiện có nhu cầu tiếp nhận báo giá để thực hiện Bảo hiểm cháy nổ bắt buộc theo quy định, với nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Tên đơn vị: Bệnh viện Phổi Kiên Giang
- Địa chỉ: Ấp Hòa Thuận, xã Bình An, tỉnh An Giang.

2. Thông tin liên hệ tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp hoặc qua thư theo địa chỉ: Phòng Tổ chức – Hành chính và Tài chính – Kế Toán, Bệnh viện Phổi Kiên Giang, ấp Hòa Thuận, xã Bình An, tỉnh An Giang.

- Số điện thoại: 085.550.0707

- Nhận qua Email: tchc.bvlao@gmail.com

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8h00 ngày 26 tháng 5 năm 2026 đến trước 17h00 ngày 01 tháng 6 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời gian nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 60 ngày, kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2026.

II. NỘI DUNG YÊU CẦU ĐƠN VỊ BÁO GIÁ:

1. Nội dung thực hiện:

STT	Nội dung	Thời hạn	Tổng giá trị tài sản mua BHCN bắt buộc	Giá trị thực hiện hợp đồng (bao gồm VAT)
01	Bảo hiểm cháy nổ bắt buộc (Danh mục tài sản được đính kèm)	01 năm	18.778.253.036 đồng	
Tổng cộng				

2. Yêu cầu:

Bảng chào giá đã bao gồm VAT và chi phí, thời gian thực hiện, hiệu lực của báo giá.

Bệnh viện Phổi Kiên Giang rất mong nhận được sự quan tâm và bằng chào
giá của Quý công ty, đơn vị. /.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Trang mua sắm công;
- Trang thông tin điện tử BV;
- Lưu: VT, TCHC&TCKT.

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Khâm Nhân

An Giang, ngày tháng năm 2026

**DANH SÁCH GIÁ TRỊ TÀI SẢN CÒN LẠI
TẠI BỆNH VIỆN PHỔI KIÊN GIANG NĂM 2026**

Tài sản	Mã tài sản	Số lượng tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại
Xe ô tô 7 chỗ Huyndai 68M-00011	T33015099-40202-391	1	479.640.000	
Xe 07 chỗ Isuzu 68C.0384	T33015099-40202-392	1	700.000.000	
Xe cứu thương TOYOTA 68B-01802	T33015099-40301-390	1	1.255.703.000	
Xe cứu thương TOYOTA-68B-01883	T33015099-40301-389	1	1.255.703.000	
Xe ô tô tải nhỏ THACO-68C-09883	T33015099-40306-387	1	364.920.000	
Xe ô tô tải thùng kín THACO-68C-08848	T33015099-40306-388	1	368.560.000	221.062.288
Máy tính để bàn Dell VOS3888MT	T33015099-60101-1467	1	14.700.000	
Máy tính để bàn Dell VOS3888MT	T33015099-60101-1466	1	14.700.000	
Máy tính để bàn đồng bộ Greencom	T33015099-60101-378	1	22.500.000	13.500.000
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1527	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1543	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1555	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1521	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1530	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1540	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1534	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1526	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1525	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1522	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1535	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1551	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1546	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1558	1	15.730.000	

Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1553	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1537	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1548	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1532	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1529	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1536	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1533	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1528	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1545	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1519	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1550	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1547	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1554	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1541	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1520	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1542	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1552	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1549	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1531	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1523	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1524	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1556	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1538	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1544	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1539	1	15.730.000	
Máy vi tính acer + máy in canon	T06016021-60101-1557	1	15.730.000	
Máy tính xách tay HP 340s G7	T33015099-60102-318	1	16.500.000	9.900.000
Máy Photocopy SHARP	T33015099-60106-383	1	70.000.000	42.000.000
Salon gỗ	T33015099-60109-381	1	10.700.000	8.025.000
Bàn họp giao ban	T33015099-60110-688	1	40.250.000	

Bàn họp giao ban	T33015099-60110-693	1	40.250.000	
Bàn họp giao ban	T33015099-60110-690	1	40.250.000	
Bàn họp giao ban	T33015099-60110-696	1	40.250.000	
Bàn họp giao ban	T33015099-60110-689	1	40.250.000	
Bàn họp giao ban	T33015099-60110-701	1	40.250.000	
Bàn họp giao ban	T33015099-60110-697	1	40.250.000	
Bàn họp giao ban	T33015099-60110-695	1	40.250.000	
Bàn họp giao ban	T33015099-60110-694	1	40.250.000	
Bàn họp giao ban	T33015099-60110-692	1	40.250.000	
Bàn họp giao ban	T33015099-60110-699	1	40.250.000	
Bàn họp giao ban	T33015099-60110-698	1	40.250.000	
Bàn họp giao ban	T33015099-60110-700	1	40.250.000	
Bàn họp giao ban	T33015099-60110-691	1	40.250.000	
Bàn họp giao ban	T33015099-60110-703	1	40.250.000	
Máy Scan HP 3000S3	T33015099-60112-1468	1	10.500.000	
Máy tính để bàn Dell VOS3888MT	T33015099-60101-375	1	16.200.000	
Máy tính để bàn Dell VOS3888MT	T33015099-60101-377	1	16.200.000	
Máy tính để bàn Dell VOS3888MT	T33015099-60101-374	1	16.200.000	
Máy tính để bàn Dell VOS3888MT	T33015099-60101-376	1	16.200.000	
Máy tính FUJISYS	T33015099-6020101-1447	1	12.250.000	
Máy tính FUJISYS	T33015099-6020101-1446	1	12.250.000	
Máy tính FUJISYS	T33015099-6020101-1445	1	12.250.000	
Máy tính FUJISYS	T33015099-6020101-1444	1	12.500.000	
Máy vi tính Dell Vostro 3671 (bao gồm LCD 18.5" Dell)	T33015099-6020101-1452	1	12.850.000	
Máy vi tính Dell Vostro 3671 (bao gồm LCD 18.5" Dell)	T33015099-6020101-1451	1	12.850.000	
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1488	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1498	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1490	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1496	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1489	1	11.448.000	9.158.400

Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1501	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1476	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1497	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1494	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1495	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1492	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1500	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1491	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1486	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1477	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1479	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1480	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1487	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1481	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1499	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1484	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1493	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1485	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1483	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1478	1	11.448.000	9.158.400
Máy vi tính thương hiệu Thánh Gióng	T06016021-6020101-1482	1	11.448.000	9.158.400
Bàn làm việc Phó Giám đốc(1.600x800x780mm -	T33015099-6020108-363	1	11.150.000	8.362.500
Bàn làm việc Phó Giám đốc(1.600x800x780mm -	T33015099-6020108-380	1	11.150.000	8.362.500
Bàn làm việc Phó Giám đốc(1.600x800x780mm -	T33015099-6020108-379	1	11.150.000	8.362.500
Máy scan Canon DR-C225 II	T06016021-6020112-1475	1	10.238.400	8.190.720
Máy chiếu Panasonic PT-LB385	T33015099-6020201-1454	1	14.450.000	
Hệ thống thiết bị âm thanh hội trường	T33015099-6020207-1033	1	206.904.000	
Bàn làm việc Giám đốc(1.800x900x780mm -	T33015099-60308-54	1	11.062.000	8.296.500
Quầy thanh toán viện phí (2.000x800x750-1.100)mm	T33015099-60336-382	1	23.100.000	17.325.000
Áo chì bảo hộ găng tay dài yếm chì bảo vệ cổ	T33015099-60301-463	1	10.000.000	1.500.000

Áo chì bảo hộ găng tay dài yếm chì bảo vệ cổ	T33015099-60301-465	1	10.000.000	1.500.000
Áo chì bảo hộ găng tay dài yếm chì bảo vệ cổ	T33015099-60301-462	1	10.000.000	1.500.000
Áo chì bảo hộ găng tay dài yếm chì bảo vệ cổ	T33015099-60301-464	1	10.000.000	1.500.000
Áo chì bảo hộ găng tay dài yếm chì bảo vệ cổ	T33015099-60301-461	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-517	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-527	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-531	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-533	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-526	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-525	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-532	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-528	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-523	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-522	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-520	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-519	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-521	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-529	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-516	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-535	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-530	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-524	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-518	1	10.000.000	1.500.000
Bóng ampu có Peep	T33015099-60301-534	1	10.000.000	1.500.000
Bộ dụng cụ tiểu phẫu	T33015099-60301-409	1	37.000.000	5.550.000
Bộ dụng cụ tiểu phẫu	T33015099-60301-407	1	37.000.000	5.550.000
Bộ dụng cụ tiểu phẫu	T33015099-60301-408	1	37.000.000	5.550.000
Bộ dụng cụ tiểu phẫu	T33015099-60301-414	1	37.000.000	5.550.000
Bộ dụng cụ tiểu phẫu	T33015099-60301-416	1	37.000.000	5.550.000
Bộ dụng cụ tiểu phẫu	T33015099-60301-413	1	37.000.000	5.550.000

Bộ dụng cụ tiểu phẫu	T33015099-60301-415	1	37.000.000	5.550.000
Bộ dụng cụ tiểu phẫu	T33015099-60301-412	1	37.000.000	5.550.000
Bộ dụng cụ tiểu phẫu	T33015099-60301-410	1	37.000.000	5.550.000
Bộ dụng cụ tiểu phẫu	T33015099-60301-411	1	37.000.000	5.550.000
Bộ xử lý khí thải E.O: 01 máy	T33015099-60301-440	1	1.595.000.000	239.250.000
Bơm tiêm điện	T33015099-60301-595	1	36.000.000	5.400.000
Bơm tiêm điện	T33015099-60301-590	1	36.000.000	5.400.000
Bơm tiêm điện	T33015099-60301-596	1	36.000.000	5.400.000
Bơm tiêm điện	T33015099-60301-599	1	36.000.000	5.400.000
Bơm tiêm điện	T33015099-60301-591	1	36.000.000	5.400.000
Bơm tiêm điện	T33015099-60301-598	1	36.000.000	5.400.000
Bơm tiêm điện	T33015099-60301-593	1	36.000.000	5.400.000
Bơm tiêm điện	T33015099-60301-592	1	36.000.000	5.400.000
Bơm tiêm điện	T33015099-60301-597	1	36.000.000	5.400.000
Bơm tiêm điện	T33015099-60301-601	1	36.000.000	5.400.000
Bơm tiêm điện	T33015099-60301-594	1	36.000.000	5.400.000
Bơm tiêm điện	T33015099-60301-600	1	36.000.000	5.400.000
Cân điện tử 600gr	T33015099-60301-37	1	20.900.000	8.359.999
Cân điện tử 6200gr	T33015099-60301-38	1	42.900.000	17.160.000
Cân kỹ thuật 2 số lẻ	T33015099-60301-35	1	38.500.000	15.399.998
Cân kỹ thuật 2 số lẻ	T33015099-60301-34	1	38.500.000	15.399.998
Cân phân tích 4 số lẻ	T33015099-60301-36	1	59.400.000	23.760.000
Đèn Clar (Đèn Clar khám tai mũi họng)	T33015099-60301-29	1	21.280.000	8.511.998
Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-449	1	28.500.000	4.275.000
Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-451	1	28.500.000	4.275.000
Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-441	1	28.500.000	4.275.000
Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-447	1	28.500.000	4.275.000
Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-446	1	28.500.000	4.275.000
Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-460	1	28.500.000	4.275.000
Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-450	1	28.500.000	4.275.000

Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-445	1	28.500.000	4.275.000
Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-457	1	28.500.000	4.275.000
Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-458	1	28.500.000	4.275.000
Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-459	1	28.500.000	4.275.000
Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-442	1	28.500.000	4.275.000
Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-448	1	28.500.000	4.275.000
Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-454	1	28.500.000	4.275.000
Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-456	1	28.500.000	4.275.000
Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-455	1	28.500.000	4.275.000
Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-452	1	28.500.000	4.275.000
Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-444	1	28.500.000	4.275.000
Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-443	1	28.500.000	4.275.000
Đèn đọc phim X-Quang	T33015099-60301-453	1	28.500.000	4.275.000
Đèn khám bệnh (đèn tiểu phẫu loại di động)	T33015099-60301-652	1	25.720.000	3.858.000
Đèn khám bệnh (đèn tiểu phẫu loại di động)	T33015099-60301-647	1	25.720.000	3.858.000
Đèn khám bệnh (đèn tiểu phẫu loại di động)	T33015099-60301-654	1	25.720.000	3.858.000
Đèn khám bệnh (đèn tiểu phẫu loại di động)	T33015099-60301-649	1	25.720.000	3.858.000
Đèn khám bệnh (đèn tiểu phẫu loại di động)	T33015099-60301-646	1	25.720.000	3.858.000
Đèn khám bệnh (đèn tiểu phẫu loại di động)	T33015099-60301-648	1	25.720.000	3.858.000
Đèn khám bệnh (đèn tiểu phẫu loại di động)	T33015099-60301-651	1	25.720.000	3.858.000
Đèn khám bệnh (đèn tiểu phẫu loại di động)	T33015099-60301-653	1	25.720.000	3.858.000
Đèn khám bệnh (đèn tiểu phẫu loại di động)	T33015099-60301-650	1	25.720.000	3.858.000
Đèn khám bệnh (đèn tiểu phẫu loại di động)	T33015099-60301-28	1	51.440.000	20.575.999
Đèn khám bệnh (đèn tiểu phẫu loại di động)	T33015099-60301-643	1	25.720.000	3.858.000
Giường y tế 3 tay quay (giường HSCC)	T33015099-60339-1462	1	14.500.000	9.062.500
Giường y tế 3 tay quay (giường HSCC)	T33015099-60339-1455	1	14.500.000	9.062.500
Giường y tế 3 tay quay (giường HSCC)	T33015099-60339-1457	1	14.500.000	9.062.500
Giường y tế 3 tay quay (giường HSCC)	T33015099-60339-1456	1	14.500.000	9.062.500
Giường y tế 3 tay quay (giường HSCC)	T33015099-60339-1458	1	14.500.000	9.062.500
Giường y tế 3 tay quay (giường HSCC)	T33015099-60339-1464	1	14.500.000	9.062.500

Giường y tế 3 tay quay (giường HSCC)	T33015099-60339-1459	1	14.500.000	9.062.500
Giường y tế 3 tay quay (giường HSCC)	T33015099-60339-1463	1	14.500.000	9.062.500
Giường y tế 3 tay quay (giường HSCC)	T33015099-60339-1460	1	14.500.000	9.062.500
Giường y tế 3 tay quay (giường HSCC)	T33015099-60339-1461	1	14.500.000	9.062.500
Hệ thống bếp gas	T33015099-60301-116	1	154.000.000	23.100.000
Hệ thống nuôi cấy và đọc kết quả kháng sinh đồ tự động	T33015099-60301-246	1	2.850.000.000	1.140.000.000
Khúc xạ kế	T33015099-60301-41	1	18.700.000	7.479.998
Kính chì 60 x 100 (cm)	T33015099-60301-466	1	19.000.000	2.850.000
Kính chì 60 x 100 (cm)	T33015099-60301-467	1	19.000.000	2.850.000
Kính hiển vi	T33015099-60301-123	1	40.000.000	6.000.000
Kính hiển vi 02 thị kính có hệ thống camera chuyên dùng	T33015099-60301-314	1	2.450.000.000	979.999.999
Kính hiển vi 02 thị kính có hệ thống camera chuyên dùng	T33015099-60301-315	1	2.450.000.000	979.999.999
Máy cất nước 5 lít/ giờ	T33015099-60301-385	1	390.000.000	156.000.000
Máy chụp X-quang kỹ thuật số Q-Rad 40kw	T33015099-60301-64	1	2.549.750.000	382.462.500
Máy chụp X-quang kỹ thuật số Q-Rad 65kw	T33015099-60301-63	1	5.148.350.000	772.252.500
Máy định lượng HbA1C	T33015099-60301-141	1	130.000.000	19.500.000
Máy đo chức năng hô hấp	T33015099-60301-473	1	340.000.000	51.000.000
Máy đo điện tim	T33015099-60301-579	1	81.230.000	12.184.500
Máy đo điện tim	T33015099-60301-578	1	89.130.000	23.158.500
Máy đo nồng độ bão hòa Oxy và nhịp mạch	T33015099-60301-59	1	39.500.000	15.799.999
Máy đo nồng độ bão hòa và nhịp mạch	T33015099-60301-422	1	39.500.000	5.925.000
Máy đo nồng độ bão hòa và nhịp mạch	T33015099-60301-427	1	39.500.000	5.925.000
Máy đo nồng độ bão hòa và nhịp mạch	T33015099-60301-426	1	39.500.000	5.925.000
Máy đo nồng độ bão hòa và nhịp mạch	T33015099-60301-421	1	39.500.000	5.925.000
Máy đo nồng độ bão hòa và nhịp mạch	T33015099-60301-423	1	39.500.000	5.925.000
Máy đo nồng độ bão hòa và nhịp mạch	T33015099-60301-424	1	39.500.000	5.925.000
Máy đo nồng độ bão hòa và nhịp mạch	T33015099-60301-425	1	39.500.000	5.925.000
Máy đo pH	T33015099-60301-1130	1	17.600.000	
Máy đo pH	T33015099-60301-1129	1	17.600.000	
Máy đo VS tự động	T33015099-60301-119	1	107.000.000	16.050.000

Máy đọc chỉ thị sinh học nhanh cho hấp EO	T33015099-60301-439	1	169.500.000	25.425.000
Máy đông máu tự động	T33015099-60301-120	1	1.090.000.000	163.500.000
Máy đông máy bán tự động	T33015099-60301-121	1	210.000.000	31.500.000
Máy Gel card định nhóm máu	T33015099-60301-122	1	1.800.000.000	270.000.000
Máy giặt vắt đồ vải 50kg	T33015099-60301-629	1	1.869.070.500	280.360.575
Máy giặt vắt đồ vải 50kg	T33015099-60301-628	1	1.869.070.500	280.360.575
Máy hấp tiệt trùng ≥ 200 lít	T33015099-60301-634	1	2.492.095.200	373.814.280
Máy hấp tiệt trùng 609 lít	T33015099-60301-436	1	4.235.000.000	635.250.000
Máy hấp tiệt trùng 609 lít	T33015099-60301-437	1	4.235.000.000	635.250.000
Máy hút ẩm	T33015099-60301-1127	1	18.700.000	
Máy hút chân không	T33015099-60301-43	1	39.600.000	15.840.000
Máy hút chân không	T33015099-60301-42	1	39.600.000	15.840.000
Máy hút dịch bằng điện (loại để bàn xách tay)	T33015099-60301-31	1	50.000.000	19.999.999
Máy hút dịch chạy liên tục áp lực thấp cho các khoa	T33015099-60301-658	1	36.000.000	5.400.000
Máy hút dịch chạy liên tục áp lực thấp cho các khoa	T33015099-60301-660	1	36.000.000	5.400.000
Máy hút dịch chạy liên tục áp lực thấp cho các khoa	T33015099-60301-659	1	36.000.000	5.400.000
Máy hút dịch chạy liên tục áp lực thấp cho các khoa	T33015099-60301-399	1	36.000.000	5.400.000
Máy hút dịch chạy liên tục áp lực thấp cho các khoa	T33015099-60301-405	1	36.000.000	5.400.000
Máy hút dịch chạy liên tục áp lực thấp cho các khoa	T33015099-60301-400	1	36.000.000	5.400.000
Máy hút dịch chạy liên tục áp lực thấp cho các khoa	T33015099-60301-406	1	36.000.000	5.400.000
Máy hút dịch chạy liên tục áp lực thấp cho các khoa	T33015099-60301-401	1	36.000.000	5.400.000
Máy hút dịch chạy liên tục áp lực thấp cho các khoa	T33015099-60301-404	1	36.000.000	5.400.000
Máy hút dịch chạy liên tục áp lực thấp cho các khoa	T33015099-60301-403	1	36.000.000	5.400.000
Máy hút (dịch) khí chạy liên tục áp lực thấp	T33015099-60301-428	1	36.000.000	5.400.000
Máy Ion đồ 5 thông số	T33015099-60301-135	1	145.000.000	21.750.000
Máy là đồ vải loại RULO	T33015099-60301-633	1	598.813.600	89.822.040
Máy ly tâm	T33015099-60301-124	1	120.000.000	18.000.000
Máy ly tâm	T33015099-60301-125	1	120.000.000	18.000.000
Máy ly tâm đa năng	T33015099-60301-394	1	195.000.000	78.000.000
Máy ly tâm đa năng	T33015099-60301-393	1	195.000.000	78.000.000

Máy miễn dịch tự động (có chức năng xét nghiệm nhiễm trùng huyết)	T33015099-60301-139	1	2.475.000.000	371.250.000
Máy nhuộm lam	T33015099-60301-126	1	290.000.000	43.500.000
Máy nội soi phế quản + máy in	T33015099-60301-472	1	3.542.000.000	1.416.799.999
Máy nội soi sinh màng phổi + sinh thiết	T33015099-60301-474	1	1.448.000.000	579.199.999
Máy phân tích khí máu	T33015099-60301-134	1	750.000.000	112.500.000
Máy phân tích nước tiểu bán tự động	T33015099-60301-137	1	47.000.000	7.050.000
Máy phân tích sinh hóa tự động	T33015099-60301-132	1	1.919.600.000	433.650.000
Máy phun dung dịch khử trùng phòng mổ	T33015099-60301-419	1	253.500.000	38.025.000
Máy phun dung dịch khử trùng phòng mổ	T33015099-60301-420	1	253.500.000	38.025.000
Máy phun khí dung	T33015099-60301-609	1	27.000.000	4.050.000
Máy phun khí dung	T33015099-60301-611	1	27.000.000	4.050.000
Máy phun khí dung	T33015099-60301-610	1	27.000.000	4.050.000
Máy quay ly tâm 24 ống	T33015099-60301-143	1	145.000.000	21.750.000
Máy rửa siêu âm	T33015099-60301-626	1	138.982.000	20.847.300
Máy rửa siêu âm	T33015099-60301-627	1	138.982.000	20.847.300
Máy sấy đồ vải loại ép	T33015099-60301-631	1	138.338.200	20.750.730
Máy sấy đồ vải loại ép	T33015099-60301-632	1	138.338.200	20.750.730
Máy sấy đồ vải 30kg	T33015099-60301-630	1	440.908.600	66.136.290
Máy siêu âm màu 4D Doppler + máy in	T33015099-60301-468	1	2.628.000.000	394.200.000
Máy siêu âm tại giường	T33015099-60301-581	1	1.225.000.000	183.750.000
Máy siêu âm tổng quát Logiq V3	T33015099-60301-469	1	1.269.500.000	190.425.000
Máy siêu âm tổng quát Logiq V3	T33015099-60301-471	1	1.269.500.000	190.425.000
Máy siêu âm tổng quát Logiq V3	T33015099-60301-470	1	1.269.500.000	190.425.000
Máy sốc điện	T33015099-60301-577	1	230.000.000	34.500.000
Máy thở không xâm lấn	T33015099-60301-543	1	66.000.000	9.900.000
Máy thở không xâm lấn	T33015099-60301-542	1	66.000.000	9.900.000
Máy thở không xâm lấn	T33015099-60301-545	1	66.000.000	9.900.000
Máy thở không xâm lấn	T33015099-60301-544	1	66.000.000	9.900.000
Máy thở xâm lấn	T33015099-60301-550	1	550.000.000	82.500.000
Máy thở xâm lấn	T33015099-60301-546	1	593.600.000	142.700.000

Máy thở xâm lấn	T33015099-60301-548	1	550.000.000	82.500.000
Máy thở xâm lấn	T33015099-60301-547	1	569.600.000	124.700.000
Máy thở xâm lấn	T33015099-60301-555	1	550.000.000	82.500.000
Máy thở xâm lấn	T33015099-60301-553	1	550.000.000	82.500.000
Máy thở xâm lấn	T33015099-60301-549	1	550.000.000	82.500.000
Máy thở xâm lấn	T33015099-60301-551	1	550.000.000	82.500.000
Máy thở xâm lấn	T33015099-60301-552	1	550.000.000	82.500.000
Máy thở xâm lấn	T33015099-60301-554	1	550.000.000	82.500.000
Máy tiết trùng nhiệt độ thấp (hệ thống)	T33015099-60301-438	1	4.760.500.000	714.075.000
Máy tổng phân tích máy tế bào tự động	T33015099-60301-118	1	530.000.000	79.500.000
Máy X- Quang tại giường (Hệ thống máy X- Quang di động cao tần)	T33015099-60301-580	1	1.180.000.000	177.000.000
Máy xét nghiệm PCR/ lao tự động	T33015099-60301-245	1	1.150.000.000	459.999.998
Monitor theo dõi bệnh nhân	T33015099-60301-62	1	227.500.000	34.125.000
Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-559	1	227.500.000	34.125.000
Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-570	1	227.500.000	34.125.000
Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-562	1	227.500.000	34.125.000
Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-575	1	227.500.000	34.125.000
Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-571	1	227.500.000	34.125.000
Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-565	1	227.500.000	34.125.000
Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-558	1	227.500.000	34.125.000
Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-563	1	227.500.000	34.125.000
Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-561	1	227.500.000	34.125.000
Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-560	1	227.500.000	34.125.000
Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-567	1	227.500.000	34.125.000
Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-568	1	227.500.000	34.125.000
Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-556	1	227.500.000	34.125.000
Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-573	1	227.500.000	34.125.000
Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-574	1	227.500.000	34.125.000
Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-566	1	227.500.000	34.125.000
Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-557	1	227.500.000	34.125.000

Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-569	1	227.500.000	34.125.000
Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-572	1	227.500.000	34.125.000
Monitor theo dõi tại giường	T33015099-60301-564	1	227.500.000	34.125.000
Nồi hấp loại 80 lít	T33015099-60301-33	1	297.000.000	118.800.000
Nồi hấp tiết trùng ≥ 200 lít	T33015099-60301-619	1	2.492.095.000	373.814.250
Piptte 10ul- 100ul-200ul-500ul	T33015099-60301-397	1	50.000.000	19.999.999
Piptte 10ul- 100ul-200ul-500ul	T33015099-60301-398	1	50.000.000	19.999.999
Thiết bị thép không rỉ phục vụ nhà bếp	T33015099-60301-115	1	440.000.000	66.000.000
Tủ an toàn sinh học cấp II	T33015099-60301-247	1	275.000.000	109.999.999
Tủ an toàn sinh học cấp 2	T33015099-60301-127	1	270.000.000	40.500.000
Tủ âm 37 độ	T33015099-60301-395	1	75.000.000	30.000.000
Tủ âm 37 độ	T33015099-60301-396	1	75.000.000	30.000.000
Tủ đông để bảo quản mẫu	T33015099-60301-384	1	350.000.000	139.999.999
Tủ lạnh chuyên dụng bảo quản thuốc	T33015099-60301-51	1	84.000.000	33.600.000
Tủ lạnh chuyên dụng bảo quản thuốc	T33015099-60301-45	1	84.000.000	33.600.000
Tủ lạnh chuyên dụng bảo quản thuốc	T33015099-60301-48	1	84.000.000	33.600.000
Tủ lạnh chuyên dụng bảo quản thuốc	T33015099-60301-52	1	84.000.000	33.600.000
Tủ lạnh chuyên dụng bảo quản thuốc	T33015099-60301-88	1	84.000.000	12.600.000
Tủ lạnh chuyên dụng bảo quản thuốc	T33015099-60301-46	1	84.000.000	33.600.000
Tủ lạnh chuyên dụng bảo quản thuốc	T33015099-60301-44	1	84.000.000	33.600.000
Tủ lạnh chuyên dụng bảo quản thuốc	T33015099-60301-90	1	84.000.000	12.600.000
Tủ lạnh chuyên dụng bảo quản thuốc	T33015099-60301-50	1	84.000.000	33.600.000
Tủ lạnh chuyên dụng bảo quản thuốc	T33015099-60301-85	1	84.000.000	12.600.000
Tủ lạnh chuyên dụng bảo quản thuốc	T33015099-60301-49	1	84.000.000	33.600.000
Tủ lạnh chuyên dụng bảo quản thuốc	T33015099-60301-83	1	84.000.000	12.600.000
Tủ lạnh chuyên dụng bảo quản thuốc	T33015099-60301-82	1	84.000.000	12.600.000
Tủ lạnh chuyên dụng bảo quản thuốc	T33015099-60301-87	1	84.000.000	12.600.000
Tủ lạnh chuyên dụng bảo quản thuốc	T33015099-60301-80	1	84.000.000	12.600.000
Tủ lạnh trữ thực phẩm	T33015099-60301-616	1	122.640.000	18.396.000
Tủ lạnh trữ thực phẩm	T33015099-60301-618	1	122.640.000	18.396.000

Tủ lạnh trữ thực phẩm	T33015099-60301-615	1	122.640.000	18.396.000
Tủ lạnh trữ thực phẩm	T33015099-60301-617	1	122.640.000	18.396.000
Tủ lạnh trữ thực phẩm	T33015099-60301-613	1	122.640.000	18.396.000
Tủ lạnh 160 lít	T33015099-60301-317	1	186.000.000	74.400.000
Tủ lạnh 160 lít	T33015099-60301-316	1	186.000.000	74.400.000
Tủ lưu trữ bảo quản máu	T33015099-60301-129	1	170.000.000	25.500.000
Tủ lưu trữ bảo quản máu	T33015099-60301-130	1	170.000.000	25.500.000
Tủ sấy điện loại vừa	T33015099-60301-97	1	66.000.000	9.900.000
Tủ sấy điện loại vừa	T33015099-60301-94	1	66.000.000	9.900.000
Tủ sấy điện loại vừa	T33015099-60301-96	1	66.000.000	9.900.000
Tủ sấy điện loại vừa	T33015099-60301-95	1	66.000.000	9.900.000
Tủ sấy điện (sấy khai chén đĩa)	T33015099-60301-111	1	66.000.000	9.900.000
Tủ sấy điện (sấy khai chén đĩa)	T33015099-60301-114	1	66.000.000	9.900.000
Tủ sấy điện (sấy khai chén đĩa)	T33015099-60301-112	1	66.000.000	9.900.000
Tủ sấy điện (sấy khai chén đĩa)	T33015099-60301-113	1	66.000.000	9.900.000
Tủ sấy vật tư y tế loại lớn	T33015099-60301-1126	1	75.900.000	
Tủ sấy 250 độ C loại 108 lít	T33015099-60301-625	1	55.591.800	8.338.770
Tủ sấy 250 độ C loại 108 lít	T33015099-60301-624	1	55.591.800	8.338.770
Tủ sấy 250 độ C loại 108 lít	T33015099-60301-623	1	55.591.800	8.338.770
Tủ sấy 250 độ C 53 lít	T33015099-60301-621	1	38.339.400	5.750.910
Tủ sấy 250 độ C 53 lít	T33015099-60301-620	1	38.339.400	5.750.910
Tỷ trọng kế điện tử	T33015099-60301-1128	1	75.900.000	
Xe đựng dụng cụ cấp cứu 05 ngăn	T33015099-60301-602	1	26.000.000	3.900.000
Xe đựng dụng cụ cấp cứu 05 ngăn	T33015099-60301-603	1	26.000.000	3.900.000
Máy đo chức năng hô hấp	T33015099-60339-612	1	176.800.000	132.600.000
Bàn thư viện	T33015099-8-709	1	14.110.000	
Bộ bàn ghế làm việc các khoa	T33015099-8-706	1	79.800.000	
Bộ bàn ghế làm việc các khoa	T33015099-8-707	1	79.800.000	
Bộ bàn ghế làm việc các khoa	T33015099-8-705	1	79.800.000	
Bộ bàn ghế làm việc các khoa	T33015099-8-708	1	79.800.000	

Hệ thống xử lý nước thải nhà lưu trữ rác	T33015099-8-1035	1	10.406.037.845	
Hệ thống âm thanh	T06016021-8-1513	1	178.280.103	
Hệ thống báo gọi y tá	T06016021-8-1509	1	629.341.166	
Hệ thống Camera	T06016021-8-1510	1	251.662.982	
Hệ thống điện thoại toàn khu	T06016021-8-1508	1	510.362.815	
Hệ thống lạnh trung tâm	T06016021-8-1505	1	4.149.100.637	
Hệ thống mạng tin học	T06016021-8-1511	1	1.153.225.276	
Hệ thống PCCC tự động	T06016021-8-1507	1	2.387.932.165	
Hệ thống thiết bị xử lý chất thải rắn y tế (Khử khuẩn bằng công nghệ hấp ướt tiên	T33015099-8-1034	1	7.550.000.000	
Hệ thống thở Oxy và hút trung tâm	T06016021-8-1506	1	3.973.594.896	
Hệ thống truyền hình	T06016021-8-1512	1	115.234.073	
Lò đốt rác thải y tế	T33015099-8-1442	1	1.026.743.000	277.623.250
Mái che chống dột một phần Khu hành chính	T33015099-8-1037	1	99.060.000	37.147.500
Máy phát điện dự phòng	T33015099-8-1042	1	2.848.550.984	9.402.750
Thang máy tải bệnh nhân	T33015099-8-1040	1	2.947.500.000	
Thang máy tải bệnh nhân	T33015099-8-1041	1	2.947.500.000	
Thang máy tải bệnh nhân	T33015099-8-1039	1	3.284.000.000	
Thang máy tải khách	T33015099-8-1038	1	2.089.000.000	
Trạm biến áp	T06016021-8-1474	1	1.757.202.385	
Bàn làm việc Trường Khoa	T33015099-14721110-663	1	7.360.000	
Bàn làm việc Trường Khoa	T33015099-14721110-677	1	7.360.000	
Bàn làm việc Trường Khoa	T33015099-14721110-662	1	7.360.000	
Bàn làm việc Trường Khoa	T33015099-14721110-672	1	7.360.000	
Bàn làm việc Trường Khoa	T33015099-14721110-665	1	7.360.000	
Bàn làm việc Trường Khoa	T33015099-14721110-670	1	7.360.000	
Bàn làm việc Trường Khoa	T33015099-14721110-668	1	7.360.000	
Bàn làm việc Trường Khoa	T33015099-14721110-661	1	7.360.000	
Bàn làm việc Trường Khoa	T33015099-14721110-680	1	7.360.000	
Bàn làm việc Trường Khoa	T33015099-14721110-667	1	7.360.000	
Bàn làm việc Trường Khoa	T33015099-14721110-681	1	7.360.000	

Bàn làm việc Trưởng Khoa	T33015099-14721110-676	1	7.360.000	
Bàn làm việc Trưởng Khoa	T33015099-14721110-675	1	7.360.000	
Bàn làm việc Trưởng Khoa	T33015099-14721110-671	1	7.360.000	
Bàn làm việc Trưởng Khoa	T33015099-14721110-669	1	7.360.000	
Bàn làm việc Trưởng Khoa	T33015099-14721110-666	1	7.360.000	
Bàn làm việc Trưởng Khoa	T33015099-14721110-679	1	7.360.000	
Bàn làm việc Trưởng Khoa	T33015099-14721110-674	1	7.360.000	
Bàn làm việc Trưởng Khoa	T33015099-14721110-664	1	7.360.000	
Bàn làm việc Trưởng Khoa	T33015099-14721110-678	1	7.360.000	
Bàn làm việc Trưởng Khoa	T33015099-14721110-673	1	7.360.000	
Ghế xoay Giám đốc	T33015099-14721110-1322	1	6.828.000	
Ghế xoay Phó Giám đốc	T33015099-14721110-1046	1	5.385.000	
Ghế xoay Phó Giám đốc	T33015099-14721110-1045	1	5.385.000	
Ghế xoay Phó Giám đốc	T33015099-14721110-1047	1	5.385.000	
Ghế xoay Trưởng Khoa Phòng	T33015099-14721110-1305	1	5.385.000	
Ghế xoay Trưởng Khoa Phòng	T33015099-14721110-1314	1	5.385.000	
Ghế xoay Trưởng Khoa Phòng	T33015099-14721110-1303	1	5.385.000	
Ghế xoay Trưởng Khoa Phòng	T33015099-14721110-1315	1	5.385.000	
Ghế xoay Trưởng Khoa Phòng	T33015099-14721110-1306	1	5.385.000	
Ghế xoay Trưởng Khoa Phòng	T33015099-14721110-1313	1	5.385.000	
Ghế xoay Trưởng Khoa Phòng	T33015099-14721110-1302	1	5.385.000	
Ghế xoay Trưởng Khoa Phòng	T33015099-14721110-1320	1	5.385.000	
Ghế xoay Trưởng Khoa Phòng	T33015099-14721110-1310	1	5.385.000	
Ghế xoay Trưởng Khoa Phòng	T33015099-14721110-1321	1	5.385.000	
Ghế xoay Trưởng Khoa Phòng	T33015099-14721110-1318	1	5.385.000	
Ghế xoay Trưởng Khoa Phòng	T33015099-14721110-1317	1	5.385.000	
Ghế xoay Trưởng Khoa Phòng	T33015099-14721110-1301	1	5.385.000	
Ghế xoay Trưởng Khoa Phòng	T33015099-14721110-1309	1	5.385.000	
Ghế xoay Trưởng Khoa Phòng	T33015099-14721110-1319	1	5.385.000	
Ghế xoay Trưởng Khoa Phòng	T33015099-14721110-1316	1	5.385.000	

Ghế xoay Trường Khoa Phòng	T33015099-14721110-1311	1	5.385.000	
Ghế xoay Trường Khoa Phòng	T33015099-14721110-1308	1	5.385.000	
Ghế xoay Trường Khoa Phòng	T33015099-14721110-1304	1	5.385.000	
Ghế xoay Trường Khoa Phòng	T33015099-14721110-1312	1	5.385.000	
Ghế xoay Trường Khoa Phòng	T33015099-14721110-1307	1	5.385.000	
Bộ bàn ghế làm việc	T33015099-14721111-1450	1	7.150.000	5.955.950
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-740	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-723	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-712	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-724	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-727	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-722	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-719	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-729	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-725	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-717	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-744	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-732	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-711	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-720	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-726	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-738	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-734	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-748	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-713	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-741	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-728	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-736	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-743	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-14721115-746	1	7.420.000	

Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-1472115-721	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-1472115-718	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-1472115-710	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-1472115-731	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-1472115-742	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-1472115-747	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-1472115-716	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-1472115-714	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-1472115-733	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-1472115-715	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-1472115-739	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-1472115-745	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-1472115-730	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-1472115-735	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-1472115-749	1	7.420.000	
Tủ đựng tài liệu sách	T33015099-1472115-737	1	7.420.000	
Máy Scan HP 3000S4	T33015099-1472117-1443	1	9.800.000	4.900.000
Máy Scan Ricoh SP1125N	T33015099-1472117-1449	1	8.900.000	6.675.000
Máy Scan Ricoh SP1125N	T33015099-1472117-1448	1	8.900.000	6.675.000
Ghế chờ cho bệnh nhân làm thủ tục và người nhà bệnh nhân 04 chỗ	T33015099-141128-764	1	7.150.000	
Ghế chờ cho bệnh nhân làm thủ tục và người nhà bệnh nhân 04 chỗ	T33015099-141128-759	1	7.150.000	
Ghế chờ cho bệnh nhân làm thủ tục và người nhà bệnh nhân 04 chỗ	T33015099-141128-786	1	7.150.000	
Ghế chờ cho bệnh nhân làm thủ tục và người nhà bệnh nhân 04 chỗ	T33015099-141128-762	1	7.150.000	
Ghế chờ cho bệnh nhân làm thủ tục và người nhà bệnh nhân 04 chỗ	T33015099-141128-778	1	7.150.000	
Ghế chờ cho bệnh nhân làm thủ tục và người nhà bệnh nhân 04 chỗ	T33015099-141128-757	1	7.150.000	
Ghế chờ cho bệnh nhân làm thủ tục và người nhà bệnh nhân 04 chỗ	T33015099-141128-772	1	7.150.000	
Ghế chờ cho bệnh nhân làm thủ tục và người nhà bệnh nhân 04 chỗ	T33015099-141128-763	1	7.150.000	
Ghế chờ cho bệnh nhân làm thủ tục và người nhà bệnh nhân 04 chỗ	T33015099-141128-776	1	7.150.000	
Ghế chờ cho bệnh nhân làm thủ tục và người nhà bệnh nhân 04 chỗ	T33015099-141128-792	1	7.150.000	
Ghế chờ cho bệnh nhân làm thủ tục và người nhà bệnh nhân 04 chỗ	T33015099-141128-780	1	7.150.000	

[illegible]

Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1018	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-897	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1006	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-939	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-967	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1024	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-907	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-985	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-915	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1014	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-999	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-924	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-932	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-948	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-927	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-949	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-947	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-933	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-925	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-906	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1020	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-922	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-993	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-926	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-909	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-903	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1011	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-940	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1019	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-989	1	9.500.000	

Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1026	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-905	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-901	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-955	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-963	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-980	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-912	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-997	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-968	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-987	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1009	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-945	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1023	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-938	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-956	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-913	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1017	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1031	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-953	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-958	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-988	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-893	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-973	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-972	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-943	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-923	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-992	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-952	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1002	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-942	1	9.500.000	

Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-975	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-935	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1000	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-974	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1027	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-983	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-908	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-990	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1025	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1015	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-918	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-995	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-946	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-894	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-969	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-982	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-976	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-944	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1012	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-986	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1030	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-994	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-895	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-962	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-902	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-917	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-960	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1005	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-914	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-951	1	9.500.000	

Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-941	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1028	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1013	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-930	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-936	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-921	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1021	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-896	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1001	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-959	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-904	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-934	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-954	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-981	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1004	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-991	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-928	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-911	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-961	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-957	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-919	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1016	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-966	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-920	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1032	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1007	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-978	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-996	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-970	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-998	1	9.500.000	

Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-964	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1003	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-929	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-965	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-898	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-900	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-984	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-979	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1008	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1010	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-916	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-971	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-977	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-931	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-910	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-899	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-950	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-937	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-1029	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-856	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-868	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-871	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-880	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-883	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-881	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-889	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-877	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-867	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-885	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-887	1	9.500.000	

Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-862	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-878	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-854	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-884	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-888	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-891	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-876	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-857	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-865	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-855	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-859	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-870	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-879	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-866	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-863	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-890	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-869	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-882	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-873	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-864	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-886	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-874	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-892	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-853	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-872	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-858	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-875	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-861	1	9.500.000	
Giường + Nệm + Truyền dịch	T33015099-1472131-860	1	9.500.000	
Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-850	1	9.000.000	

Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-844	1	9.000.000	
Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-852	1	9.000.000	
Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-839	1	9.000.000	
Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-851	1	9.000.000	
Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-834	1	9.000.000	
Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-836	1	9.000.000	
Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-837	1	9.000.000	
Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-849	1	9.000.000	
Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-835	1	9.000.000	
Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-846	1	9.000.000	
Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-848	1	9.000.000	
Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-838	1	9.000.000	
Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-842	1	9.000.000	
Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-843	1	9.000.000	
Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-847	1	9.000.000	
Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-845	1	9.000.000	
Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-833	1	9.000.000	
Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-841	1	9.000.000	
Giường bệnh nhân loại 3 tay quay	T33015099-1472131-840	1	9.000.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1286	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1285	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1278	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1267	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1269	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1300	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1297	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1260	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1293	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1281	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1290	1	6.900.000	

Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1292	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1298	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1266	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1274	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1277	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1268	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1280	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1284	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1265	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1294	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1262	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1295	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1261	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1289	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1283	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1264	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1276	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1296	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1279	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1272	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1275	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1270	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1287	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1291	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1288	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1263	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1299	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1282	1	6.900.000	
Giường y tế 1 tay quay (không lan can)	T33015099-1472131-1273	1	6.900.000	
Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-832	1	6.950.000	

Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-822	1	6.950.000	
Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-830	1	6.950.000	
Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-831	1	6.950.000	
Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-826	1	6.950.000	
Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-823	1	6.950.000	
Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-818	1	6.950.000	
Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-827	1	6.950.000	
Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-814	1	6.950.000	
Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-817	1	6.950.000	
Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-815	1	6.950.000	
Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-825	1	6.950.000	
Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-824	1	6.950.000	
Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-821	1	6.950.000	
Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-820	1	6.950.000	
Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-829	1	6.950.000	
Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-816	1	6.950.000	
Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-813	1	6.950.000	
Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-828	1	6.950.000	
Tủ thuốc các khoa TUT01	T33015099-1472131-819	1	6.950.000	
Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-810	1	8.500.000	
Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-808	1	8.500.000	
Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-797	1	8.500.000	
Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-798	1	8.500.000	
Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-800	1	8.500.000	
Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-811	1	8.500.000	
Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-799	1	8.500.000	
Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-796	1	8.500.000	
Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-806	1	8.500.000	
Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-794	1	8.500.000	
Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-807	1	8.500.000	

Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-805	1	8.500.000	
Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-804	1	8.500.000	
Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-812	1	8.500.000	
Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-809	1	8.500.000	
Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-801	1	8.500.000	
Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-803	1	8.500.000	
Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-795	1	8.500.000	
Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-802	1	8.500.000	
Tủ thuốc các khoa TUT02	T33015099-1472131-793	1	8.500.000	
Tủ lạnh Panasonic	T33015099-14721310-1124	1	8.700.000	
Kết sắt	T33015099-14721318-1123	1	9.500.000	
Tủ trưng bày thư viện	T33015099-14721321-752	1	5.880.000	
Tủ trưng bày thư viện	T33015099-14721321-750	1	5.880.000	
Tủ trưng bày thư viện	T33015099-14721321-751	1	5.880.000	
Tổng cộng		817	146.005.462.727	18.778.253.036



Trần Khâm Nhân

Kế toán trưởng

Trần Hiệp Hòa

Người lập bảng